

Số: 22/2026/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147; khoản 5 Điều 211; khoản 1, khoản 2 Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 472; Điều 473; Điều 474; Điều 476; Điều 481; Điều 482 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 590/2025/TLST - DS ngày 23 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp Hợp đồng thuê tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Anh Hoàng Ngọc C, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn số 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh.

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1939

Nơi cư trú: Thôn Hoàng Lại, xã Hoàng Vân, tỉnh Bắc Ninh

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Sinh V, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc thanh toán tiền: Ông Nguyễn Văn C phải trả cho anh Hoàng Ngọc C số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

2.2. Về thời hạn thanh toán: Chậm nhất đến ngày 21/4/2026 ông Nguyễn Văn C phải trả anh Hoàng Ngọc C số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

2.3. Về lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Anh Hoàng Ngọc C và ông Nguyễn Văn C thỏa thuận trong trường hợp ông C đến hạn trả nợ mà không trả được số tiền trên thì ông C phải chịu lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự tương ứng với số tiền ông C chậm trả.

2.4. Về án phí:

- Anh Hoàng Ngọc C phải chịu 750.000 đồng (bảy trăm lăm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh C đã nộp số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0004879 ngày 23/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả anh C số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm lăm mươi nghìn đồng) số tiền chênh lệch.

- Ông Nguyễn Văn C được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2- Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Vân